Logo Protea Image not found or type unknown

# PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 23 | Ngày: 13/12/2025 22:22

## Thông tin ca làm việc

**Người tạo:** Lâm Tấn Ngọc

**Doanh thu:** 1.074.700 đ

**Tiền mặt:** 7.439.800 đ

**Chuyển khoản Tingbox:** 3.307.200 đ

**Tiền cơm phần:** 0 đ

**Tiền ve chai:** 0 đ

**Tiền xe hơi:** 0 đ

## Nguyên vật liệu cuối ca

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Bánh Orio | 4.00 Cái | 0.69 Cây | 0.00 Cây | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 2 | Bột Cacao | 217.00 gram | 0.57 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 3 | Bột Đá Xay | 251.00 gram | 0.75 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 4 | Bột Milk Foam | 297.00 gram | 0.70 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 5 | Bơ Đậu Phộng | 265.00 gram | 0.00 hủ | 0.00 hủ | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 6 | Cà Phê | 128.00 gram | 0.00 túi | 2.00 túi | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 7 | Đào Ngâm | 497.00 gram | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 8 | Bánh thuyền hạt | 708.00 gram | 0.00 gói | 0.00 gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Syrup Đường Đen | 988.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 10 | Hồng Trà | 104.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 11 | Soda | 8.00 lon | 0.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 12 | Mứt yuzu cam vàng | 874.00 gram | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 13 | Syrup Bạc Hà | 721.00 ml | 0.00 Chai | 1.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 14 | Syrup Lựu Đỏ | 732.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 15 | Mứt Chanh Dây | 614.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 16 | Mứt Kiwi | 380.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 17 | Mứt Mãng Cầu | 126.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 18 | Mứt Việt Quất | 1176.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 19 | Mứt Xoài | 417.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 20 | Sữa Tươi Không Đường | 745.00 ml | 0.00 Hộp | 3.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 21 | Syrup Curacao | 1005.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 22 | Syrup Đào | 465.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Trà Ô Long | 112.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 24 | Trà Ô Long Đào | 120.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 25 | Sốt Caramel | 170.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 26 | Sốt Chocolate | 388.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 27 | Syrup Táo | 336.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 28 | Bột Kem Muối | 401.00 ml | 0.00 Gói | 1.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 29 | mứt bắp nữ hoàng | 16.00 ml | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 30 | mứt hồng chín | 7.00 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 31 | Bia Heineken bạc | 3.00 Lon | 0.00 Lon | 0.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 32 | Bia Heineken xanh | 9.00 Lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 33 | Cam | 1911.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 34 | Cà Rốt | 1491.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 35 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ | 151.00 gram | 0.00 gram | 0.00 gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 36 | Coca Cola | 4.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 37 | Dưa Hấu | 2515.00 | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 38 | Pepsi | 12.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 39 | Trà dưỡng tâm | 4.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 40 | Trà dưỡng nhan | 2.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 41 | Đậu Phộng Tỏi Ớt | 20.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 42 | Đậu Phộng Tôm - Rong Biển | 4.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 43 | Hạt Mix | 20.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 44 | Hướng Dương | 7.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 45 | Hạt Chia | 60.00 Gram | 0.00 Gram | 0.00 Gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 46 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng | 8.00 Bịch | 0.00 Bịch | 0.00 Bịch | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 47 | Bột Matcha | 385.00 gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....